

Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 245/2022/TLST- DS ngày 18 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Hữu T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Hồng H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01/4/2021, của Tòa án nhân dân huyện P, có nội dung thỏa thuận giao con chung Lê Nguyễn Quốc Q, sinh ngày 05/3/2020 cho mẹ Nguyễn Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Nay các bên đương sự thống nhất thay đổi giao cháu Lê Nguyễn Quốc Q cho cha Lê Hữu T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về nghĩa vụ cấp dưỡng các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Nguyên đơn Lê Hữu T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Tuy nhiên, được trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0007386 ngày 14/10/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện

P, tỉnh Phú Yên, hoàn lại cho nguyên đơn 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Thu Hiền